TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình;

Xét thấy: Nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 102/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1978; Nơi thường trú: Tổ X, xã , TP. Đà Nẵng.

Bị đơn:Anh Phạm Văn H, sinh năm 1977; Nơi thường trú: P1 Lô X, phường H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Số nhà X, đường N, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Người khởi kiện có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự nói trên. Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

Sung quỹ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ chị Nguyễn Thị Tuyết M đã nộp theo biên lai thu số BLTU/25E/0002704 ngày 06/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Thanh Hóa.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Các đương sự; - VKSND khu vực 1- Thanh Hóa; - Lưu hồ sơ.	**THẨM PHÁN** (Đã ký) **Trần Thị Liên**